

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ

V/V: VẬN CHUYỂN VÀ THÔNG QUAN HÀNG HOÁ

Số :21052017/HĐKT BIL-AEC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 tại kỳ họp thứ 7 quốc hội khoá XI;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 tại kỳ họp thứ 7 quốc hội khoá XI;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng của cả hai bên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 05 năm 2017, chúng tôi gồm:

BÊN A: Công Ty TNHH Thương Mại Mediphar Hưng Thịnh

Địa chỉ : Số nhà 30, ngách 14/3, ngõ 376 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội

- Điện thoại : 04.66834251
- MST : 0106559736
- Đại diện : Nguyễn Thị Thanh Thủy Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN AEC LOGISTICS

- Địa chỉ : Số 5B1, Ngách 17, Ngõ 98 Đường Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : +84-31 8830528 Fax : +84-31 8830529
- MST : 0107317144
- Đại diện : Ông **Đào Thành Trung** Chức vụ : Tổng Giám Đốc.
- Số tài khoản : 211776819 (VND)
- Ngân hàng : NGÂN HÀNG Á CHÂU - CHI NHÁNH HẢI PHÒNG.

Hai bên nhất trí ký kết hợp đồng với các nội dung và điều khoản dưới đây:

Điều 1: Nội dung hợp đồng :

Bên A thuê Bên B dịch vụ vận chuyển và thông quan hàng hoá như sau:

- Vận chuyển hàng hoá theo chuyến từ Việt Nam đến nước ngoài và từ nước ngoài về Việt Nam tùy thuộc vào nhu cầu vận chuyển cụ thể cho từng lô hàng. Hàng hóa, số lượng, khối lượng, địa điểm, đất nước nhận hay trả hàng và thời gian bốc hàng của từng lô hàng cụ thể sẽ được bên A thông tin đến bên B bằng văn bản, fax hoặc email.
- Dịch vụ thông quan hàng hoá cho lô hàng được nhập khẩu và xuất khẩu (nếu có).
- Dịch vụ vận chuyển nội địa (vận chuyển hàng hóa trong lãnh thổ Việt Nam)
-

Điều 2: Cước phí thanh toán :

- Bên B có trách nhiệm báo giá và thời gian dự kiến vận chuyển của từng lô hàng cụ thể ngay sau khi nhận được đầy đủ thông tin (số cân, số kiện, kích thước, địa điểm, đất nước nhận hay trả hàng của lô hàng theo ước tính) của Bên A cung cấp.
- Nếu trường hợp Bên A không chấp nhận báo giá của Bên B, thì bên A có quyền từ chối dịch vụ vận chuyển và thông quan của Bên B chậm nhất là sau 02 ngày làm việc sau khi nhận được báo giá.

Điều 3: Thanh toán :

- Trị giá thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B đầy đủ toàn bộ số tiền, một lần duy nhất căn cứ theo báo giá và vận tải đơn đã được bên B gửi đến cho bên A.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.
- Thời gian thanh toán: Bên A sẽ thanh toán theo thỏa thuận được ghi trong báo giá hoặc thông báo của bên B sau 05 ngày kể từ khi nhận được hóa đơn gốc bên B cung cấp vào ngày cuối cùng của tháng.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi bên :

4.1. Trách nhiệm của bên A:

- Bên A có trách nhiệm thông tin lô hàng vận chuyển cho bên B và xác nhận bản báo giá của bên B chuyển tới trong thời gian như đã quy định trong điều 2 của hợp đồng này thông qua email, fax hoặc bất cứ hình thức thông báo nào.
- Bên A phải có trách nhiệm báo cho bên B chi tiết về công ty bảo hiểm bao gồm tên công ty bảo hiểm, tên người liên lạc, số điện thoại di động của người liên lạc (nếu có), số điện thoại bàn và địa chỉ công ty bằng email hoặc fax nếu bên A có mua bảo hiểm cho lô hàng.
- Bên A có trách nhiệm phối hợp với Bên B hoàn thành chứng từ nhập hàng hay xuất hàng trong thời gian sớm nhất.
- Bên A phải có trách nhiệm cử cán bộ nhận hàng hoặc giao hàng tại địa chỉ giao nhận hàng hóa được thỏa thuận bởi 2 bên trước khi báo giá.
- Thanh toán tiền đúng hạn cho bên B, theo như các thỏa thuận trong điều 3 của bản Hợp đồng này.

4.2. Trách nhiệm của bên B:

Bên B có trách nhiệm báo giá chính xác cước vận chuyển của từng lô hàng sau khi nhận được thông tin vận chuyển hàng từ Bên A cung cấp trong thời gian đã quy định trong Điều 2 của hợp đồng này.

- Bên B có trách nhiệm vận chuyển và bảo quản hàng hoá thiết bị cho bên A ngay sau khi nhận đủ số lượng hàng hóa cần vận chuyển.
- Hàng hóa được vận chuyển và bàn giao cho bên nhận hàng nguyên trạng như lúc nhận được từ người giao hàng hóa.

- Mọi tổn thất phát sinh trong quá trình vận chuyển, kể từ thời điểm nhận hàng đến thời điểm giao hàng thì bên B có trách nhiệm bồi thường tổn thất cho bên A theo qui định đền bù tổn thất của IATA, VIFFAS trong quá trình vận tải và thỏa thuận giữa 2 bên.
- Nếu trường hợp Nếu phát hiện thấy tình trạng bên ngoài của hàng hoá có nghi vấn hoặc nghi ngờ có tổn thất ẩn tỳ phía bên trong, bên B có quyền ngừng việc nhận hàng, thông báo ngay cho bên A biết và chờ quyết định chính thức từ bên A có tiếp tục vận chuyển lô hàng đó nữa hay không?
- hàng hoá nhập về đến Việt Nam hay đến nước ngoài mà có hiện tượng tổn thất hay kiện hàng không còn nguyên vẹn có hiện tượng bóp méo, thùng kiện hay có dấu hiệu bất thường khác,... Bên B có trách nhiệm thông báo ngay cho bên A được biết, đồng thời liên hệ ngay với kho hàng của cảng nhập khẩu và bên bảo hiểm do bên A chỉ định cho từng lô hàng cụ thể tại cảng nhập khẩu để cùng lập biên bản giám định tổn thất... theo đúng quy định của bên bảo hiểm nói trên nhằm đảm bảo cho bên A có đầy đủ giấy tờ, hồ sơ hợp lệ để yêu cầu bên Bảo hiểm bồi thường cho mình.
- Bên B có trách nhiệm giải quyết đầy đủ chứng từ nhập hàng hay xuất hàng theo đúng quy định của Hải quan Việt Nam.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Nếu có vấn đề nào vướng mắc xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng này, hai bên cùng nhau bàn bạc tìm phương án giải quyết trên tinh thần tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của nhau.
- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Mọi bổ sung và thay đổi liên quan đến nội dung của hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được hai bên xác nhận bằng văn bản.
- Hợp đồng được làm thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý ngang nhau.
- Hiệu lực của hợp đồng : kể từ ngày ký hợp đồng và mặc nhiên có hiệu lực trong những năm tiếp theo nếu không bên nào có yêu cầu huỷ bằng văn bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Thanh Thủy
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thanh Thủy

ĐẠI DIỆN BÊN B



Trần Văn Trung
ĐỒNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Trung